

NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam – HSX: TCB

| KHUYẾN NGHỊ: MUA

| Giá mục tiêu: 43,500

| Upside: +24%

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q4/2025

TCB vừa công bố LNTT Q4/2025 đạt gần 9.2 nghìn tỷ (+95% YoY), con số tăng trưởng cao nhờ nền thấp cùng kỳ năm trước khi ngân hàng ghi nhận chi phí 1 lần chấm dứt hợp đồng với Manulife. LNTT lũy kế 2025 đạt 32.5 nghìn tỷ (+18% YoY), kết quả này phù hợp với kì vọng của BSC khi hoàn thành 103% dự báo trước đó.

Tổng thu nhập hoạt động Q4 đạt 14.8 nghìn tỷ (+55% YoY), đưa lũy kế 2025 đạt 53.4 nghìn tỷ (+14% YoY) và hoàn thành 101% dự báo. Các cấu phần thu lãi thuần và thu ngoài lãi tương đối phù hợp kì vọng, lần lượt đạt 100% và 104% dự báo.

QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

KQKQ Q4/2025 của TCB nhìn chung phù hợp kì vọng của cả BSC và thị trường. **Nhìn về triển vọng 2026, BSC nhận thấy TCB là cái tên sở hữu đầy đủ yếu tố để khai thác được hiệu quả nhất những chính sách/định hướng của cơ quan điều hành.**

Tuy nhiên chúng tôi cũng lưu ý những biến động ngắn hạn có thể chưa phản ánh ngay câu chuyện này. Theo BSC tìm hiểu, hạn mức tín dụng đầu năm TCB được cấp ở ~12% và chúng tôi cho rằng Q1/2026 sẽ chưa phải thời điểm giải ngân mạnh (NHNN giới hạn ở 25% chỉ tiêu) mà sẽ tập trung đảm bảo nguồn huy động, do đó có thể ảnh hưởng đến NIM trong ngắn hạn. BLĐ cũng có chia sẻ đồng quan điểm về áp lực từ COF trong thời gian tới. Giả định về tốc độ tăng trưởng tín dụng cả năm 2026 cũng cần được điều chỉnh lại do hạn mức được cấp có thể thấp hơn kì vọng trước đó.

Nhìn xa hơn, việc thu hồi lại phần lãi được tạm phân bổ lại cho các chủ đầu tư theo chính sách “lãi suất linh hoạt” sẽ là động lực quan trọng cho TCB trong 1-2 năm tới để phục hồi NIM. Việc phát triển các mảng kinh doanh mới (tự chủ mảng BHNT, tài sản số, vàng) cũng sẽ tạo nhiều kì vọng về động lực tăng trưởng mới cho ngân hàng trong trung dài hạn.

Tại dự báo mới nhất, BSC kì vọng LNTT 2026F của ngân hàng đạt 38.6 nghìn tỷ (+19% YoY), tương đương giá mục tiêu là 43,500 đồng/cp hay P/B 2026F ngầm định là 1.6x, qua đó duy trì khuyến nghị MUA với TCB.

KQKD (tỷ đồng)	2023	2024	2025	2026F*
Tổng thu nhập hoạt động	40,061	46,990	53,391	62,235
Lợi nhuận trước thuế	22,888	27,538	32,538	38,588
EPS	5,111	3,046	3,580	4,232
BVPS	36,990	20,583	24,069	27,515
ROAE	14.8%	15.6%	16.0%	16.4%

*Dự báo 2026F sơ bộ, có thể được điều chỉnh chi tiết hơn ở cập nhật tiếp theo

BÁO CÁO CẬP NHẬT

28/01/2026 – HSX: TCB

Trung tâm phân tích BSC

Đoàn Minh Trí

(Chuyên viên phân tích)

tridm@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	34,950
Cổ phiếu LH (Triệu):	7,065
Vốn hoá (Tỷ VND):	246,917
Thanh khoản 30n (Triệu):	15.6
Sở hữu nước ngoài:	22.5%

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH Q4/2025

Tăng trưởng tín dụng hợp nhất đạt 20.6% YTD, trong đó tăng trưởng tín dụng riêng lẻ đạt 18.4% YTD, hoàn thành 100% hạn mức giao bởi NHNN:

- Dư nợ cho vay các lĩnh vực như Kinh doanh BĐS hay Bán buôn bán lẻ ô tô xe máy ghi nhận sụt giảm trong Q4 so với quý liền trước, kết thúc 2025 lần lượt ở mức 207 nghìn tỷ (+11% YTD) và 62 nghìn tỷ (+12% YTD). Đây đều là 2 lĩnh vực có HSRR tín dụng cao hơn bình quân trong danh mục của TCB, do đó diễn biến trên có tác động tích cực tới CAR của ngân hàng. CAR của TCB tại cuối 2025 đạt 14.6% (-1.2% QoQ) là vì ngân hàng chi trả hơn 7 nghìn tỷ cổ tức tiền mặt vào đầu Q4.
- Ở chiều ngược lại, dư nợ cho vay Xây dựng và cho vay Cá nhân tăng mạnh trong Q4, đạt lần lượt 26.4 nghìn tỷ (+51% YTD) và 312 nghìn tỷ (+27% YTD). Việc dịch chuyển danh mục từ cho vay chủ đầu tư sang cho vay người mua nhà tiếp tục khẳng định cam kết đa dạng hóa danh mục của BLĐ. Cụ thể hơn trong mảng cho vay bán lẻ, một số sản phẩm tăng trưởng tốt trong Q4 bao gồm: cho vay tín chấp +24% QoQ, cho vay mua nhà +9% QoQ, cho vay ký quỹ +5% QoQ.
- Dư nợ cho vay kí quỹ của TCBS tại cuối 2025 đạt gần 44 nghìn tỷ (+69% YTD) và đang chiếm gần 6% dư nợ hợp nhất.

Huy động thị trường 1 tăng trưởng mạnh mẽ giúp cải thiện hệ số LDR:

- Tăng trưởng huy động thị trường 1 đạt 23.8% YTD, trong đó tiền gửi khách hàng đạt 16% YTD còn phát hành GTCG đạt 53% YTD. Tuy nhiên tỷ lệ CASA (bao gồm auto-earning) giảm 2.2% QoQ xuống 40.4%, phù hợp kì vọng trong bối cảnh các ngân hàng chạy đua lãi suất. Quy mô CASA giảm nhẹ so với quý trước chủ yếu đến từ phân khúc KHDN, trong khi KHCN tiếp tục gia tăng.
- Nhờ đó, LDR theo TT22 của TCB cải thiện xuống 76.5% so với 81.2% quý liền kề, còn tỷ lệ NVNH CVTDH được giữ ổn định ở mức 24.6%.

Chất lượng tài sản được duy trì ổn định, tạo nền tảng cho việc cắt giảm trích lập:

- Tỷ lệ nợ nhóm 2 và nợ xấu tại cuối 2025 đạt lần lượt 0.5% (-9bps QoQ) và 1.1% (-9bps QoQ). Không tính liên đới CIC, tỷ lệ nợ xấu sẽ là 0.98% (+2 bps QoQ). Số ngày thu lãi duy trì xu hướng cải thiện, đạt 47 ngày trong Q4 so với trung bình TTM là 53 ngày. LLCRR cải thiện gần 9% QoQ lên 128%, duy trì top 3 hệ thống.
- Tỷ lệ nợ xấu Q4 cải thiện ở cả phân khúc KHCN và KHDN, lần lượt giảm xuống 2.1% (-23bps QoQ) và 0.3% (-13bps QoQ), đặc biệt là tỷ lệ nợ xấu cho vay cá nhân mua nhà giảm xuống 1.8% (-18bps QoQ).
- Theo đó, TCB chỉ ghi nhận 0.8 nghìn tỷ chi phí trích lập trong Q4 so với mức bình thường hóa 1.2-1.3 nghìn tỷ mỗi quý trong 2 năm qua. Lũy kế 2025, chi phí dự phòng đạt 4.4 nghìn tỷ (+8% YoY) và hoàn thành 98% dự báo của BSC.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	43,500
Upside:	+24%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	34,950
Cổ phiếu LH (Triệu):	7,065
Vốn hoá (Tỷ VND):	246,917
Thanh khoản 30n (Triệu):	15.6
Sở hữu nước ngoài:	22.5%

NIM phục hồi nhẹ trong quý:

- NIM trong Q4 đạt 4.2% (+15bps QoQ) với lợi suất tài sản cải thiện lên 7.5% (+28bps QoQ). Điều này có thể là kết hợp của việc tái định lại lãi suất các hợp đồng cho vay theo cung cầu thị trường cũng như tiếp tục mở rộng sang các mảng cho vay bán lẻ có biên lãi cao hơn như cho vay tín chấp, cho vay mua nhà. Con số này nhìn chung phù hợp với kì vọng của BSC.

Động lực cho thu ngoài lãi tiếp tục đến từ các hoạt động thu phí IB, ngoại hối, bảo hiểm cũng như thu hồi nợ xấu:

- Thu ngoài lãi trong lũy kế 2025 của TCB đạt 15.2 nghìn tỷ (+33% YoY) và hoàn thành 104% dự báo của BSC. Ngân hàng cho biết thu phí dịch vụ đạt 11.5 nghìn tỷ (+7.8% YoY) trong đó các mảng IB đạt 4.2 nghìn tỷ (+20.7% YoY), mảng ngoại hối đạt 1.2 nghìn tỷ (+36.9% YoY), mảng bảo hiểm đạt 1.2 nghìn tỷ (+91.8% YoY), bù đắp cho mảng LC và mảng thẻ ghi nhận sụt giảm. Thu hồi nợ xấu đạt 1.4 nghìn tỷ (+19% YoY), được hỗ trợ bởi sự phục hồi của thị trường BĐS.

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC ĐƯỢC BLĐ CHIA SẺ

Trọng tâm tăng trưởng tín dụng trong 2026:

- Cho vay sẽ cần chọn lọc hơn do hạn chế về room tín dụng, dù BLĐ kì vọng sẽ được hạn mức cao hơn ngành nhờ hiệu quả kinh doanh cao của TCB.
- BLĐ cam kết với mục tiêu đa dạng hóa danh mục cho vay (giảm bán buôn và tăng bán lẻ). Hướng đến tỷ trọng cho vay chủ đầu tư BĐS giảm xuống 20-25% toàn hàng đến 2030, so với 31% hiện tại. Dự kiến gia tăng tỷ trọng danh mục cho vay người mua nhà lên 50-55%.
- Phân khúc chiến lược được TCB tập trung là Cho vay bán lẻ (tín chấp, mua nhà, ký quỹ cổ phiếu) và đồng thời đẩy mạnh Cho vay bán buôn ở các lĩnh vực khác như Hạ tầng (một số dự án của Masterise thời gian qua như Sân bay Gia Bình, Cầu Phú Mỹ 2, Cầu Cần Giở, ...); Sức khỏe; Hàng tiêu dùng nhanh; Tiện ích ...

Chiến lược để TCB kiểm soát rủi ro khi cho vay lĩnh vực Hạ tầng :

- TCB sẽ tham gia ngay từ đầu với vai trò là ngân hàng thu xếp nguồn vốn chính, sau đó dần phân phối lại rủi ro bằng cách cấu trúc lại thành khoản vay hợp vốn, với các ngân hàng ngoài nước/trong nước hoặc phân phối trái phiếu cho NĐT cá nhân.
- BLĐ cân nhắc cả các khía cạnh khác về chuỗi giá trị của dự án, thay vì chỉ tập trung vào khía cạnh cấp tín dụng. Khi đến giai đoạn phân phối lại rủi ro, TCB sẽ bù đắp cho phần NIM mất đi bằng các khoản thu phí (về syndication/distribution) đến hoặc thu lãi khác từ các thành phần trong chuỗi giá trị.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	43,500
Upside:	+24%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	34,950
Cổ phiếu LH (Triệu):	7,065
Vốn hoá (Tỷ VND):	246,917
Thanh khoản 30n (Triệu):	15.6
Sở hữu nước ngoài:	22.5%

Định hướng NIM trong 2026:

- BLĐ đánh giá rằng NIM chịu áp lực trong ngắn hạn do kì tái định giá trung bình của tài sản chậm hơn huy động. Kì vọng NIM kết thúc 2026 sẽ duy trì ổn định so với 2025, trong đó chi phí huy động bình quân (COF) được dự báo tiếp tục gia tăng (+50-60bps so với 2025). **Mức ổn định của NIM (TTM) được dự kiến ở khoảng 3.6-3.8% (so với 3.8% tại cuối 2025).**
- Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh Auto-earning và thu hút khách hàng mới (NTB) chọn TCB làm ngân hàng giao dịch chính (MTB), qua đó duy trì nền tảng CASA và lợi thế chi phí vốn so với đối thủ. Như BSC đã đề cập trong báo cáo trước, gần 90% sự gia tăng của quy mô CASA bán lẻ được giải thích bởi sự gia tăng của khối lượng giao dịch của khách hàng.
- Ngoài ra, TCB tiếp tục đẩy mạnh các mảng thu phí (các sản phẩm cấu trúc vốn, tư vấn phát hành trái phiếu, tài trợ chuỗi, banca, sản phẩm thu phí mới liên quan đến vàng, crypto), và đồng thời mở rộng sang cho vay tín chấp có NIM cao hơn để đảm bảo khả năng sinh lời (điều chỉnh rủi ro) cho cổ đông.

Định hướng về NPL và chi phí tín dụng:

- NPL và credit cost được đặt mục tiêu <1.5% và <1%, so với lần lượt 1.1% và 0.6% trong 2025.
- Mục tiêu được đặt tương đối rộng để tạo không gian cho ngân hàng hoạt động. Thực tế, CFO chia sẻ rằng NPL dự kiến sẽ duy trì ổn định so với 2024, còn chi phí tín dụng sau khi trừ đi thu hồi nợ sẽ giao động ở khoảng 0.4-0.6%.

Định hướng của TCBS:

- BLĐ đánh giá nhu cầu huy động trên thị trường sẽ tiếp tục gia tăng trong 2026, đặt trong bối cảnh mục tiêu GDP 2 con số và nguồn tín dụng ngân hàng đang gặp những giới hạn, nhờ đó thị trường TPDN được dự báo sẽ là được thúc đẩy mạnh mẽ.
- 2026 sẽ là năm đầu TCBS mở rộng sang mảng ECM (equity capital market) và KHTC.
- Về phía nguồn vốn, TCBS duy trì mục tiêu đa dạng hóa từ 3 nguồn: 1/3 đến từ huy động nước ngoài, 1/3 đến từ ngân hàng trong nước, và 1/3 đến từ KHCN qua phát hành trái phiếu.
- TCBS dự định hạn chế tác động của môi trường lãi suất tăng bằng cách tối ưu hóa nguồn vốn huy động từ cá nhân (COF thấp hơn bình quân) và điều chỉnh tăng lãi suất đầu ra theo thị trường. Chủ tịch Xuân Minh cho biết các trái phiếu TCBS đang giữ trên danh mục đều có cơ chế lãi suất thả nổi.

Cập nhật tiến độ các mảng kinh doanh mới của TCBS:

- Crypto: công ty đã nộp đơn xin cấp phép hoạt động, dự kiến có giấy phép trong 3 tháng tới hoặc sớm, đã sẵn sàng hạ tầng như xây dựng nền tảng, hệ thống và quy trình nội bộ.
- Vàng: trước mắt là sản phẩm vàng vật chất được dự kiến triển khai ngay trong tháng tới, sau đó tiếp tục làm việc với cơ quan điều hành về sản phẩm vàng số và sản phẩm phái sinh (hiện chưa có khung pháp lý).
- Tuy nhiên, chủ tịch nhấn mạnh rằng các mảng mới này sẽ chưa thể đem lại lợi nhuận đáng kể cho TCBS trong 1-2 năm tới, lợi ích chính được kì vọng là có thêm các lựa chọn để phân bổ tài sản và thu hút được thêm khách hàng

BÁO CÁO CẬP NHẬT
28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	43,500
Upside:	+24%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	34,950
Cổ phiếu LH (Triệu):	7,065
Vốn hoá (Tỷ VND):	246,917
Thanh khoản 30n (Triệu):	15.6
Sở hữu nước ngoài:	22.5%

KHUYẾN NGHỊ CỦA BSC

QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

KQKQ Q4/2025 của TCB nhìn chung phù hợp kì vọng của cả BSC và thị trường. **Nhìn về triển vọng 2026, BSC nhận thấy TCB là cái tên sở hữu đầy đủ yếu tố để khai thác được hiệu quả nhất những chính sách/định hướng của cơ quan điều hành.**

Tuy nhiên chúng tôi cũng lưu ý những biến động ngắn hạn có thể chưa phản ánh ngay câu chuyện này. Theo BSC tìm hiểu, hạn mức tín dụng đầu năm TCB được cấp ở ~12% và chúng tôi cho rằng Q1/2026 sẽ chưa phải thời điểm giải ngân mạnh (NHNN giới hạn ở 25% chỉ tiêu) mà sẽ tập trung đảm bảo nguồn huy động, do đó có thể ảnh hưởng đến NIM trong ngắn hạn. BLĐ cũng có chia sẻ đồng quan điểm về áp lực từ COF trong thời gian tới. Giả định về tốc độ tăng trưởng tín dụng cả năm 2026 cũng cần được điều chỉnh lại do hạn mức được cấp có thể thấp hơn kì vọng trước đó.

Nhìn xa hơn, việc thu hồi lại phần lãi được tạm phân bổ lại cho các chủ đầu tư theo chính sách “lãi suất linh hoạt” sẽ là động lực quan trọng cho TCB trong 1-2 năm tới để phục hồi NIM. Việc phát triển các mảng kinh doanh mới (tự chủ mảng BHNT, tài sản số, vàng) cũng sẽ tạo nhiều kì vọng về động lực tăng trưởng mới cho ngân hàng trong trung dài hạn.

Tại dự báo mới nhất, BSC kì vọng LNTT 2026F của ngân hàng đạt 38.6 nghìn tỷ (+19% YoY), tương đương giá mục tiêu là 43,500 đồng/cp hay P/B 2026F ngấm định là 1.6x, qua đó duy trì khuyến nghị MUA với TCB.

BÁO CÁO CẬP NHẬT

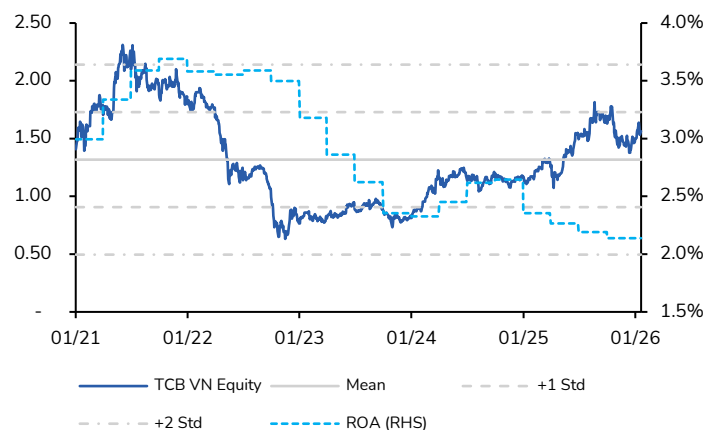
28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 43,500
Upside: +24%

Thông tin doanh nghiệp

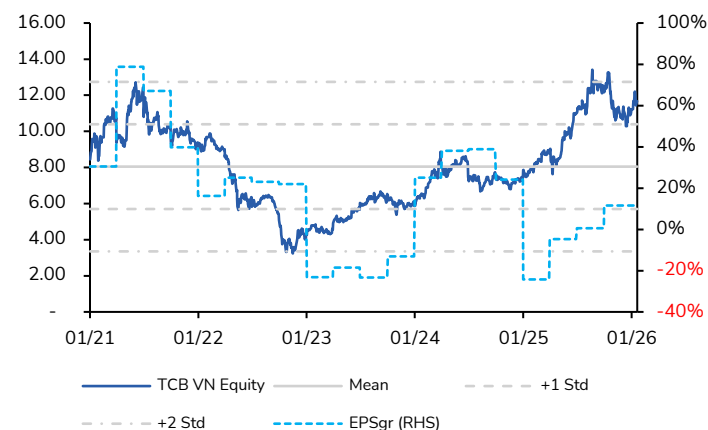
Giá hiện tại (VND): 34,950
Cổ phiếu LH (Triệu): 7,065
Vốn hoá (Tỷ VND): 246,917
Thanh khoản 30n (Triệu): 15.6
Sở hữu nước ngoài: 22.5%

Hình 1: Định giá P/B và ROA (TTM) của TCB



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2: Định giá P/E và tăng trưởng EPS (TTM) của TCB



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BẢNG TÓM TẮT KQKD Q4/2025 VÀ CẢ NĂM 2025

Các chỉ tiêu KQKD (tỷ đồng)	4Q24	4Q25	%YoY	FY24	FY25	%YoY	BSC dự báo	% Dự báo
Thu nhập lãi	15,065	19,164	27%	60,089	68,017	13%	67,738	100%
Chi phí lãi	(6,463)	(8,376)	30%	(24,581)	(29,862)	21%	(29,537)	101%
Thu nhập lãi thuần	8,602	10,788	25%	35,508	38,155	7%	38,201	100%
Lãi thuần hoạt động dịch vụ	1,463	2,571	76%	8,042	8,772	9%	8,853	99%
Lãi từ kinh doanh ngoại hối	(424)	213	-150%	593	1,642	177%	889	185%
Lãi từ mua bán chứng khoán	252	728	189%	2,440	2,898	19%	2,883	101%
Thu nhập từ góp vốn	0	1	1845%	65	39	-39%	65	60%
Thu nhập khác	(338)	494	-246%	343	1,884	450%	1,970	96%
Thu nhập ngoài lãi	953	4,007	321%	11,482	15,236	33%	14,660	104%
Tổng thu nhập hoạt động	9,555	14,795	55%	46,990	53,391	14%	52,861	101%
Chi phí hoạt động	(4,741)	(4,824)	2%	(15,370)	(16,432)	7%	(16,825)	98%
Lợi nhuận trước dự phòng	4,814	9,971	107%	31,621	36,959	17%	36,036	103%
Chi phí dự phòng	(118)	(818)	594%	(4,082)	(4,421)	8%	(4,525)	98%
Lợi nhuận trước thuế	4,696	9,153	95%	27,538	32,538	18%	31,511	103%
Lợi nhuận sau thuế	3,420	6,980	104%	21,760	25,954	19%	24,899	104%
LNST thuộc cổ đông mẹ	3,371	6,676	98%	21,523	25,290	18%	24,628	103%

Nguồn: TCB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 43,500
Upside: +24%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 34,950
Cổ phiếu LH (Triệu): 7,065
Vốn hoá (Tỷ VND): 246,917
Thanh khoản 30n (Triệu): 15.6
Sở hữu nước ngoài: 22.5%

BẢNG TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ CHÍNH Q4/2025

Các chỉ số chính	4Q24	3Q25	4Q25	▲ YoY	▲ QoQ
Tăng trưởng tín dụng (YTD)	21.7%	17.8%	20.6%	-1 điểm %	3 điểm %
Tăng trưởng huy động (YTD)	24.9%	15.3%	23.8%	-1 điểm %	9 điểm %
LDR thị trường 1 (Q)	93.8%	98.7%	92.0%	-2 điểm %	-7 điểm %
LDR thị trường 2 (Q)	85.5%	88.9%	84.5%	-1 điểm %	-4 điểm %
Tỷ lệ nợ nhóm 2 (Q)	0.7%	0.6%	0.5%	-20 bps	-9 bps
Tỷ lệ NPL (Q)	1.1%	1.2%	1.1%	-6 bps	-9 bps
Tỷ lệ hình thành NPL (Q)	-0.1%	0.1%	0.0%	11 bps	-2 bps
LLCR (Q)	113.9%	119.2%	128.1%	14 điểm %	9 điểm %
Tỷ lệ CASA (Q)	37.4%	38.4%	35.9%	-1 điểm %	-2 điểm %
NIM (Q)	4.1%	4.1%	4.2%	14 bps	15 bps
CIR (Q)	49.6%	31.5%	32.6%	-1701 bps	106 bps
Chi phí tín dụng (TTM)	0.8%	0.6%	0.6%	-17 bps	9 bps
ROAA (TTM)	2.4%	2.1%	2.3%	-2 bps	19 bps
ROAE (TTM)	15.6%	14.3%	16.0%	42 bps	171 bps

Nguồn: TCB, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

28/01/2026 – HSX: TCB

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 43,500
Upside: +24%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 34,950
Cổ phiếu LH (Triệu): 7,065
Vốn hoá (Tỷ VND): 246,917
Thanh khoản 30n (Triệu): 15.6
Sở hữu nước ngoài: 22.5%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Trần Thăng Long Giám đốc Trung tâm Phân tích Nghiên cứu Longtt@bsc.com.vn			
Bùi Nguyên Khoa P. Giám đốc Trung tâm PTNC Vĩ mô – Thị Trường Khoabn@bsc.com.vn	Đỗ Thu Phương P. Giám đốc Trung tâm PTNC Định lượng Phuongdt@bsc.com.vn	Phan Quốc Bửu P. Giám đốc Trung tâm PTNC Ngành – Doanh nghiệp Buupq@bsc.com.vn	
Nhóm Ngân hàng, Tài chính	Nhóm Bất Động Sản, VLXD	Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất	Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics
Dương Quang Minh Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp Minhdq@bsc.com.vn	Phạm Quang Minh Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp Minhpq@bsc.com.vn	Nguyễn Thị Cẩm Tú Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp Tuntc@bsc.com.vn	Phạm Thị Minh Châu Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp Chauptm@bsc.com.vn
Đoàn Minh Trí Chuyên viên phân tích Tridm@bsc.com.vn	Lâm Việt Chuyên viên phân tích cao cấp Vietl@bsc.com.vn	Lưu Thuỳ Linh Chuyên viên phân tích Linhlt2@bsc.com.vn	Trần Lâm Tùng Chuyên viên phân tích Tungtl@bsc.com.vn
	Nguyễn Công Hoàng Duy Chuyên viên phân tích Duyrch@bsc.com.vn	Nguyễn Dân Trưởng Chuyên viên phân tích Truongnd@bsc.com.vn	Trần Nguyễn Tường Huy Chuyên viên phân tích Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

